ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 520 /BC-UBND	*Tân An, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Tân An

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng; Công văn số 4311/STP-XDVB ngày 22/9/2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố, Ủy ban nhân dân xã Tân An báo cáo như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND thành phố Hải Phòng triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng, UBND xã Tân An đã quán triệt, chỉ đạo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về nội dung, ý nghĩa, cách thức triển khai tổng rà soát.

UBND xã đã thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã Đức Phúc, An Đức, Tân Phong (cũ) ban hành trước ngày 01/7/2025; văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tân An (sau sáp nhập) ban hành từ 01/7/2025 đến hết ngày 30/9/2026; văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang ban hành (trước khi sắp xếp địa giới hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) đang còn áp dụng trên địa bàn xã.

UBND xã đã tổ chức truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã. Xây dựng, đăng tải các bài viết về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử xã, Đài phát thanh xã.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát, các cơ quan, đơn vị đã chủ động tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để báo cáo UBND xã.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL (tính đến hết ngày 30/9/2026), Ủy ban nhân dân xã Tân An báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

Tính đến ngày 30/9/2026, UBND xã Tân An đã tổng hợp 12 VBQPPL (bao gồm: 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã; 11 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

- 01 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

- 04 VBQPPL của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 11 VBQPPL là các quyết định của UBND cấp huyện quy định chức năng, nhiệm vụ của 11 phòng, ban, cơ quan thuộc huyện còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

- 0 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

2. Kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

+ 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung;

+ 0 VBQPPL đề xuất thay thế (toàn bộ);

+ 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần;

+ 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ một phần;

- Có 8 VBQPPL (bao gồm: 8 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 01 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 1 VBQPPL (bao gồm: 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã) đề xuất ban hành mới.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

+ 0 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung;

+ 0 VBQPPL đề xuất thay thế (toàn bộ);

+ 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.

+ 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ một phần.

- Có 0 VBQPPL đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL đề xuất ban hành mới.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

2.2. Về kết quả cụ thể

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

Qua rà soát cho thấy các văn bản QPPL của địa phương cơ bản được ban hành nhằm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng và ban hành, một số văn bản còn tồn tại hạn chế về chất lượng soạn thảo, kỹ thuật trình bày, tính thống nhất trong hệ thống quy định và chưa cập nhật đầy đủ yêu cầu mới về cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy và phân cấp, phân quyền.

Qua rà soát, đã đề xuất bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật (gồm: Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND, ngày 01/7/2025 của UBND xã Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa - Xã hội xã. Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND, ngày 01/7/2025 của UBND xã Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã. Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND, ngày 01/7/2025 của UBND xã Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế xã. Quyết định 04/2025/QĐ-UBND, ngày 21/7/2025 của UBND xã ban hành Quy chế hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã). Ủy ban nhân dân xã đã ban hành văn bản bãi bỏ 04 văn bản này tại Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND, ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã do không thuộc điểm 3 khoản 4 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung).

Đối với 04 văn bản quy phạm pháp luật (gồm: Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND xã Tân Phong; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND xã Hồng Đức; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND xã An Đức; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND xã Vạn Phúc) liên quan đến quy chế thực hiện dân chủ của Ủy ban nhân dân xã cũ trước khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Ủy ban nhân dân xã đang thực hiện quy trình đề xuất bãi bỏ 04

VBQPPL nêu trên để bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và mô hình tổ chức bộ máy mới.

Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng: Không phát sinh.

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

(i) Tiêu chí về tổ chức bộ máy: 04 văn bản, đã thực hiện quy trình đề xuất bãi bỏ (tại Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND, ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

(ii) Tiêu chí về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(iii) Tiêu chí về hội nhập quốc tế: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(iv) Tiêu chí về xây dựng và thi hành pháp luật: Có **04** văn bản QPPL cần xử lý.

(v) Tiêu chí về phát triển kinh tế tư nhân: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(vi) Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(vii) Tiêu chí về giáo dục và đào tạo: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(viii) Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(ix) Tiêu chí về phát triển kinh tế nhà nước: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(x) Tiêu chí về phát triển văn hóa: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(xi) Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

(xii) Tiêu chí riêng gắn với đặc thù địa phương: Có **0** văn bản QPPL cần xử lý.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Tiêu chí 1 có 04 văn bản liên quan đến tổ chức bộ máy cần xử lý; 04 văn bản đang thực hiện quy trình đề xuất bãi bỏ.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

Qua rà soát, không phát hiện văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã Tân An ban hành có dấu hiệu vi phạm về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật hoặc chưa bảo đảm đầy đủ trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định hiện hành.

Các nội dung thuộc phạm vi rà soát đều bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, không phát sinh vướng mắc liên quan đến tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

Trên cơ sở đó, không đề xuất xử lý văn bản QPPL được rà soát theo Tiêu chí 2.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

Qua rà soát, không phát hiện quy định nào trong các VBQPPL thuộc phạm vi rà soát không tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, cũng như không phát sinh yêu cầu nội luật hóa điều ước quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã. Cụ thể:

- Không có nội dung, quy định tại các văn bản QPPL được rà soát vi phạm hoặc chưa phù hợp với điều ước quốc tế.

- Không có nội dung cần bổ sung để thực hiện cam kết quốc tế.

Trên cơ sở đó, không đề xuất xử lý đối với văn bản QPPL theo Tiêu chí 3.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

Qua rà soát các văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, không phát hiện quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh hoặc thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của xã cần cắt giảm, đơn giản hóa hoặc sửa đổi. Cụ thể:

- Không có đề xuất cắt giảm thủ tục hành chính.

- Không có nội dung quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh ban hành không đúng thẩm quyền.

- Không phát sinh nội dung gây gánh nặng chi phí tuân thủ hoặc tạo rào cản hành chính.

Trên cơ sở đó, không đề xuất xử lý đối với văn bản QPPL theo Tiêu chí 4.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo "điểm nghẽn" trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Qua rà soát, một số nội dung trong các văn bản QPPL thuộc nhóm quy định về tổ chức bộ máy và quy trình ban hành văn bản còn tồn tại hạn chế về kỹ thuật trình bày, cách diễn đạt và căn cứ pháp lý, tuy nhiên chưa đến mức gây mâu thuẫn hoặc không thể áp dụng trong thực tiễn. Cụ thể:

- Có một số nội dung cần được chuẩn hóa lại về thể thức, kỹ thuật soạn thảo và căn cứ pháp lý để bảo đảm tính thống nhất.

- Không phát hiện quy định gây "điểm nghẽn" lớn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương.

Trên cơ sở đó, không đề xuất tạm ngưng hiệu lực văn bản QPPL theo Tiêu chí 5.

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát văn bản QPPL, chưa phát hiện nội dung, lĩnh vực hoặc vấn đề mới chưa có quy định pháp luật điều chỉnh trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã Tân An.

Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với 0 VBQPPL và ban hành mới 1 VBQPPL (bao gồm: 1 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã).

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Trong giai đoạn 2026 - 2027, Ủy ban nhân dân xã Tân An sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc xử lý các văn bản QPPL theo kết quả rà soát, bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Đối với 04 văn bản QPPL thuộc Tiêu chí 1: đang được thực hiện quy trình đề xuất bãi bỏ theo quy định, đồng thời thực hiện các thủ tục liên quan đến việc hợp nhất, hoàn thiện hệ thống văn bản theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và mô hình tổ chức bộ máy mới.

- Đối với văn bản QPPL còn lại thuộc phạm vi rà soát: tiếp tục duy trì hiệu lực áp dụng, đồng thời thường xuyên theo dõi, rà soát để kịp thời xử lý nếu phát sinh nội dung không còn phù hợp.

- Đối với văn bản QPPL cấp huyện còn hiệu lực: tiếp tục rà soát, đối chiếu với các quy định pháp luật hiện hành, xác định cụ thể phạm vi nội dung còn phù hợp, nội dung không còn phù hợp và thẩm quyền xử lý; trường hợp thuộc thẩm quyền của cơ quan khác thì tổng hợp, báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

- Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL định kỳ; kịp thời phát hiện và xử lý các nội dung chưa phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát

Công tác triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Tân An được tổ chức thực hiện nghiêm túc, bám sát nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn của Sở Tư pháp, bảo đảm tiến độ, phạm vi và yêu cầu đề ra.

Trong quá trình thực hiện, công tác rà soát nhìn chung thuận lợi, tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn nhất định, cụ thể:

- Khối lượng văn bản cần rà soát tương đối lớn, phân tán theo nhiều giai đoạn ban hành.

- Một số văn bản được ban hành trong giai đoạn chuyển tiếp tổ chức bộ máy, việc thu thập, đối chiếu hồ sơ còn gặp khó khăn.

- Cán bộ, công chức làm công tác pháp chế chủ yếu kiêm nhiệm, chưa có chuyên môn sâu.

- Hệ thống văn bản pháp luật cấp trên có điều chỉnh, bổ sung thường xuyên, ảnh hưởng đến việc cập nhật, đối chiếu tiêu chí rà soát.

1.2. Về kết quả rà soát

Qua rà soát, hệ thống văn bản QPPL của địa phương cơ bản được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương và vẫn đang phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

Kết quả cụ thể như sau:

+ Đã xác định 04 văn bản cần xử lý và đã được Ủy ban nhân dân xã thực hiện quy trình đề xuất bãi bỏ theo quy định; bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và mô hình tổ chức bộ máy mới.

+ Không phát sinh văn bản có vi phạm về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

+ Không phát sinh quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính hoặc chi phí tuân thủ.

+ Không có nội dung không tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

+ Không phát hiện lĩnh vực, nội dung chưa có pháp luật điều chỉnh trong phạm vi quản lý của địa phương.

+ Đối với văn bản QPPL cấp huyện còn hiệu lực, một số nội dung cần tiếp tục được rà soát, đối chiếu với hệ thống pháp luật hiện hành và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để xác định hướng xử lý phù hợp.

Bên cạnh đó, một số văn bản còn tồn tại hạn chế về kỹ thuật soạn thảo, cách diễn đạt và tính thống nhất trong hệ thống, tuy nhiên chưa ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương.

Công tác rà soát đã góp phần nhận diện rõ các nội dung cần tiếp tục hoàn thiện, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực tổ chức bộ máy, kỹ thuật lập quy và nâng cao chất lượng hệ thống văn bản QPPL.

2. Đề xuất, kiến nghị

2.1. Đối với cơ quan cấp trên

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp tiếp tục quan tâm, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

- Đề nghị tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại cơ sở, nhằm nâng cao chất lượng tham mưu, rà soát và ban hành văn bản.

2.2. Đối với địa phương

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát thường xuyên, định kỳ hệ thống văn bản QPPL nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các quy định không còn phù hợp.

- Nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu văn bản nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, tra cứu và rà soát văn bản.

- Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, bảo đảm tính chuyên nghiệp và ổn định trong thực hiện nhiệm vụ.

- Gắn công tác rà soát văn bản QPPL với yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã Tân An, kính gửi Sở Tư pháp xem xét, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TÂN AN T.P KON PHÔNG

Phạm Minh Ngạn